| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CÁI NƯỚC**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hà Thanh Khiết**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **N Văn Sol**

Bà **Lữ Phúc Lệ**

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Hồ Chí Thêm** – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:***

Bà **N Thị Hằng Mơ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

**Lâm Văn T -** Sinh ngày 15 tháng 11 năm 1994 tại TB; Tên gọi khác: T; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Ấp 3, xã TL, huyện TB, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn Th, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị Ngọc Ch, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ; Anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 2008 bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 4 năm 2019 sau đó bỏ trốn.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 bị bắt theo quyết định theo Quyết định truy nã số 10/QĐTN –CSĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an huyện Cái Nước và bị tạm giam cho đến nay. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Anh **Đinh Trọng N** - sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 10, xã TB, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Trọng N:

Ông **Đinh Út Ha** (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 10, xã TB, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn T (Trắng) và Đinh Trọng N cùng làm thuê tại hãng nước đá P thuộc khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Vào khoảng 00 giờ ngày 31 tháng 8 năm 2018 T và N đi nhậu về thì hãng nước đá P đã đóng cổng rào. Nên N đậu xe mô tô hiệu Wave RSX biển số kiểm soát 69K1 - 102.71 ở ngoài cổng rồi N và T cùng leo rào vào bên trong. Sau đó N lên giường đi ngủ, còn T thì đi phơi quần áo. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 31 tháng 8 năm 2018 T đi vào ngủ, khi đi vào T nhìn thấy điện thoại di động hiệu HTC và chìa khóa xe của N để trên đầu nằm nên T nảy sinh ý định lấy trộm số tài sản trên. T đi đến lấy điện thoại cùng với chìa khóa xe của N và dùng tay phải móc bóp (ví) trong túi quần N đang mặc, lấy xong T cất giấu toàn bộ tài sản mới lấy được vào túi quần T đang mặc, sau đó T gom quần áo của mình leo cổng rào ra ngoài và lấy xe của N chạy đi hướng Thành phố Cà Mau. Đi được khoảng 03 km thì T dừng xe lại bên đường và kiểm tra cái bóp (ví) mới lấy trộm được của N thì thấy bên trong có số tiền là 95.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Trọng N, 01 Giấy đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Văn N, 01 Giấy đăng ký xe và bảo hiểm xe mang tên Phan Ngọc T. T lấy hết số tài sản trên rồi ném bỏ cái bóp (ví), sau đó T tiếp tục điều khiển xe đến nhà em gái là Lâm Huỳnh N ở ấp 12, xã PTB, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. Đến sáng ngày 31 tháng 8 năm 2018 T chạy xe đi tìm chỗ cầm cố nhưng không có, nên T đem xe gửi tại nhà xe BH ở phường 6 thành phố Cà Mau rồi trốn lên khu vực ngã ba Vũng Tàu thuộc phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 27 tháng 3 năm 2019 Lâm Văn T (T) về đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận tài sản số 28/KL - HĐĐGTS ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận:

+ 01 chiếc xe mô tô Honda hiệu Wave RSX biển số kiểm soát 69K1 - 102.71 còn lại 45% giá trị sử dụng, trị giá 9.675.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu HTC 728 còn lại 40% giá trị sử dụng, trị giá

1.332.000 đồng;

+ 01 sim điện thoại Vinaphone trị giá 9000 đồng;

+ 01 cái bóp (ví) da trị giá 42.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản T (Trắng) lấy trộm trị giá 11.153.000 đồng (Bao gồm tài sản đã định giá là 11.058.000 đồng và 95.000 đồng tiền mặt)

Bản cáo trạng số 33/CT - VKS ngày 24 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo **Lâm Văn T (T)** về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nguyên nhân và điều kiện phạm tội: Do lòng tham, vụ lợi cá nhân và lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản nên Lâm Văn T (T) đã thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Cái Nước thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T (T) phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tài sản đã thu hồi và trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước mô tả và truy tố bị cáo là

không oan cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ. Từ cơ sở đó cho thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương; gây tâm lý lo âu cho người dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác và tình trạng say rượu của bị hại để lén lút lấy trộm tài sản của bị hại một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo phạm tội với mục đích chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền chi xài cá nhân mà không phải lao động. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt khi hòa nhập cộng đồng nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không;

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị mất không thu hồi được, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Hơn nữa bị cáo là người dân tộc khmer, không biết chữ nên có hạn chế về nhận thức pháp luật. Tuy nhiên trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, gây khó khăn cho công tác xét xử vụ án. Điều này cho thấy bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết ăn năn hối cải cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

[3] Về án phí buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điều 38 Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Văn T (T)** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Văn T (T)** 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 19 tháng 02 năm 2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và đại điện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
*- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;*
*- VKSND tỉnh Cà Mau;*
*- VKSND huyện Cái Nước;*
*- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cái Nước;*
*- Cơ quan THAHS Công an huyện Cái Nước;*
*- Chi cục THADS huyện Cái Nước;*
*- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;*
*- Bị cáo, đương sự;*
*- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thanh Khiết**